

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH



1. VỀ BẢN THÂN

- Họ và tên khai sinh: Masashige Nakazono
- Họ và tên thường gọi: Masashige Nakazono
- Bí danh: Không có
- Ngày, tháng, năm sinh: 7 tháng 5 năm 1975
- Nơi sinh: Chiba, Nhật Bản
- Quốc tịch/các quốc tịch (nếu có): Nhật Bản
- Địa chỉ thường trú theo hộ khẩu; địa chỉ theo chứng minh nhân dân: 3-8-16 Shonan, Suginami-ku, Tokyo, Nhật Bản 167-0054
- Địa chỉ cư trú hiện nay: 3-8-16 Shonan, Suginami-ku, Tokyo, Nhật Bản 167-0054
- Số hộ chiếu số TS2318688, ngày, tháng, năm cấp: 19 tháng 12 năm 2018, nơi cấp: Bộ Ngoại Giao Nhật Bản
- Tên, địa chỉ của pháp nhân mà Ông Masashige Nakazono đại diện, tỷ lệ vốn góp được đại diện (trường hợp là người đại diện phần vốn góp của cổ đông hoặc thành viên góp vốn là pháp nhân hoặc là người được cử làm đại diện phần vốn góp của Nhà nước tại tổ chức tín dụng): Không có

2. TRÌNH ĐỘ HỌC VẤN

2.1 Giáo dục phổ thông

<u>STT</u>	<u>Thời gian học</u>	<u>Tên và địa chỉ của trường</u>	<u>Bằng cấp / Chứng chỉ/ Chuyên ngành học</u>
(1)	Từ tháng 4 năm 1982 đến tháng 7 năm 1982	Tên: Trường Tiểu Học Kyowa Địa chỉ: Sagamihara-Shi, Kanagawa, Nhật Bản	Không có
(2)	Từ tháng 7 năm 1982 đến tháng 3 năm 1985	Tên: Trường Trung Học Cơ Sở Brookland Địa chỉ: Luân Đôn, Vương Quốc Anh	Không có

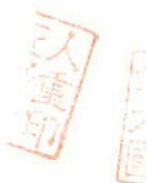
<u>STT</u>	<u>Thời gian học</u>	<u>Tên và địa chỉ của trường</u>	<u>Bằng cấp / Chứng chỉ/ Chuyên ngành học</u>
(3)	Từ tháng 4 năm 1985 đến tháng 8 năm 1985	Tên: Trường Nhật Bản tại Luân Đôn Địa chỉ: Luân Đôn, Vương Quốc Anh	Không có
(4)	Từ tháng 9 năm 1985 đến tháng 3 năm 1988	Tên: Trường Tiểu Học Kyowa Địa chỉ: Sagamihara-Shi, Kanagawa, Nhật Bản	Không có
(5)	Từ tháng 4 năm 1988 đến tháng 3 năm 1991	Tên: Trường Trung Học Cơ Sở Eikogakuen Địa chỉ: Kamakura-Shi, Kanagawa, Nhật Bản	Không có
(6)	Từ tháng 4 năm 1991 đến tháng 3 năm 1994	Tên: Trường Trung Học Eikogakuen Địa chỉ: Kamakura-Shi, Kanagawa, Nhật Bản	Không có

2.2 Học hàm, học vị

<u>STT</u>	<u>Thời gian học</u>	<u>Tên và địa chỉ của trường</u>	<u>Bằng cấp / Chứng chỉ/ Chuyên ngành học</u>
(1)	Từ tháng 4 năm 1994 đến tháng 3 năm 1998	Tên: Trường Đại Học Tokyo Địa chỉ: Bunkyo-ku, Tokyo, Nhật Bản	- Bằng cấp: Bằng Cử Nhân Luật - Chuyên ngành Luật
(2)	Từ tháng 7 năm 2006 đến tháng 6 năm 2008	Tên: Trường Wharton thuộc Trường Đại Học Pennsylvania Địa chỉ: Bang Pennsylvania, Hoa Kỳ	- Bằng cấp: Bằng Thạc Sĩ Quản Trị Kinh Doanh - Chuyên ngành Quản Trị Kinh Doanh

3. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

3.1 Quá trình công tác



<u>STT</u>	<u>Thời gian</u>	<u>Đơn vị công tác và nơi công tác</u>	<u>Chức Vụ</u>	<u>Lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp và nhiệm vụ được giao</u>	<u>Ghi chú</u>
(1)	Từ tháng 4 năm 1998 đến tháng 11 năm 2000	Ngân Hàng The Bank of Tokyo-Mitsubishi, Ltd., Chi Nhánh Honjo, Tokyo, Nhật Bản	Cán bộ ngân hàng	<u>Lĩnh vực hoạt động:</u> dịch vụ tài chính và ngân hàng <u>Trách nhiệm:</u> Cán bộ phụ trách quan hệ của doanh nghiệp bán lẻ và doanh nghiệp vừa và nhỏ	Không có
(2)	Từ tháng 11 năm 2000 đến tháng 7 năm 2005	Ngân Hàng The Bank of Tokyo-Mitsubishi, Ltd., Tokyo, Nhật Bản	Cán bộ ngân hàng, Bộ Phận Ngân Hàng Doanh Nghiệp	<u>Lĩnh vực hoạt động:</u> dịch vụ tài chính và ngân hàng <u>Trách nhiệm:</u> Cán bộ phụ trách quan hệ của các công ty niêm yết tại Nhật Bản	Không có
(3)	Từ tháng 7 năm 2005 đến tháng 6 năm 2006	Ngân Hàng The Bank of Tokyo-Mitsubishi Ltd., Tokyo, Nhật Bản	Trưởng Phòng, Bộ Phận Phát Triển Sản Phẩm Tài Chính	<u>Lĩnh vực hoạt động:</u> dịch vụ tài chính và ngân hàng <u>Trách nhiệm:</u> Cố vấn về lãi suất và phòng ngừa rủi ro tỷ giá hối đoái	Không có
(4)	Từ tháng 7 năm 2006 đến tháng 6 năm 2008	Trường Wharton thuộc Trường Đại Học Pennsylvania, Bang Pennsylvania, Hoa Kỳ	Sinh viên	Học Thạc sĩ quản trị kinh doanh (MBA)	Không có
(5)	Từ tháng 7 năm 2008 đến tháng 1 năm 2013	Ngân Hàng The Bank of Tokyo-Mitsubishi UFJ, Ltd. Chi Nhánh New York, Hoa Kỳ	Phó Phòng, Bộ Phận Ngân Hàng Đầu Tư dành cho Châu Mỹ, Nhóm Chứng Khoán Hóa (Securitization Group)	<u>Lĩnh vực hoạt động:</u> dịch vụ tài chính và ngân hàng <u>Trách nhiệm:</u> Cấu trúc chứng khoán hóa cho các công ty Nhật Bản và Châu Á	Không có

<u>STT</u>	<u>Thời gian</u>	<u>Đơn vị công tác và nơi công tác</u>	<u>Chức Vụ</u>	<u>Lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp và nhiệm vụ được giao</u>	<u>Ghi chú</u>
(6)	Từ tháng 2 năm 2013 đến tháng 6 năm 2014	Ngân Hàng The Bank of Tokyo-Mitsubishi UFJ, Ltd., Chi Nhánh New York, Hoa Kỳ	Giám Đốc, Bộ Phận Ngân Hàng Đầu Tư dành cho Châu Mỹ, Nhóm Chứng Khoán Hóa (Securitization Group)	<u>Lĩnh vực hoạt động:</u> dịch vụ tài chính và ngân hàng <u>Trách nhiệm:</u> Cấu trúc chứng khoán hóa cho các công ty Nhật Bản và Châu Á	Không có
(7)	Từ tháng 7 năm 2014 đến tháng 3 năm 2018	Ngân Hàng The Bank of Tokyo-Mitsubishi UFJ, Ltd., Tokyo, Nhật Bản	Giám Đốc, Bộ Phận Kế Hoạch Toàn Cầu	<u>Lĩnh vực hoạt động:</u> dịch vụ tài chính và ngân hàng <u>Trách nhiệm:</u> Lập kế hoạch chiến lược và mua bán và sáp nhập (M&A)	Không có
(8)	Từ tháng 4 năm 2018 đến tháng 6 năm 2018	Ngân Hàng MUFG Bank, Ltd., Tokyo, Nhật Bản (trước đây là Ngân Hàng The Bank of Tokyo-Mitsubishi UFJ, Ltd.)	Giám Đốc, Bộ Phận Kế Hoạch Toàn Cầu	<u>Lĩnh vực hoạt động:</u> dịch vụ tài chính và ngân hàng <u>Trách nhiệm:</u> Lập kế hoạch chiến lược	Không có
(9)	Từ tháng 7 năm 2018 đến tháng 2 năm 2019	Ngân Hàng MUFG Bank, Ltd., Tokyo, Nhật Bản	Giám Đốc Điều Hành, Trưởng Phòng Kế Hoạch Toàn Cầu, Bộ Phận Kế Hoạch Doanh Nghiệp	<u>Lĩnh vực hoạt động:</u> dịch vụ tài chính và ngân hàng <u>Trách nhiệm:</u> Tối ưu hóa mạng lưới chi nhánh nước ngoài	Không có
(10)	Từ tháng 2 năm 2019 đến tháng 3 năm 2021	Ngân Hàng MUFG Bank, Ltd., Chi Nhánh Singapore, Singapore	Giám Đốc Điều Hành, Bộ Phận Kế Hoạch Ngân Hàng Thương Mại Toàn Cầu	<u>Lĩnh vực hoạt động:</u> dịch vụ tài chính và ngân hàng <u>Trách nhiệm:</u> Lập kế hoạch chiến lược	Không có
(11)	Từ tháng 3 năm 2021 đến nay	Ngân Hàng MUFG Bank, Ltd., Tokyo, Nhật Bản	Giám Đốc Điều Hành, Phòng Kế Hoạch Chiến Lược, Bộ Phận Kế Hoạch Ngân Hàng Thương Mại Toàn Cầu	<u>Lĩnh vực hoạt động:</u> dịch vụ tài chính và ngân hàng <u>Trách nhiệm:</u> Lập kế hoạch chiến lược	Không có

3.2 Khen thưởng: Không có

3.3 Kỷ luật, trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính: Không có

4. NĂNG LỰC HÀNH VI DÂN SỰ:

Tôi có đầy đủ năng lực hành vi dân sự.

4a. Thông tin về cầm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã (đối với trường hợp phiếu lý lịch tư pháp (hoặc văn bản có giá trị tương đương) do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp không có thông tin này): Không có

5. CAM KẾT TRƯỚC PHÁP LUẬT

Tôi cam kết:

- Đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện để giữ chức danh thành viên Hội Đồng Quản Trị tại VietinBank;
- Không vi phạm các quy định của pháp luật trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng;
- Thông báo cho VietinBank về bất kỳ thay đổi nào liên quan đến nội dung bản khai này phát sinh trong thời gian Ngân hàng Nhà nước Việt nam đang xem xét đề nghị của VietinBank;
- Các thông tin cá nhân tôi cung cấp cho VietinBank để trình Ngân hàng Nhà nước Việt nam xem xét, chấp thuận dự kiến nhân sự là đúng sự thật. Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đầy đủ, trung thực, chính xác của các thông tin kê khai nêu trên.

Được lập vào ngày 10 tháng 3 năm 2021 tại Tokyo, Nhật Bản

Ký bởi: 

Họ tên: Masashige Nakazono

Chức vụ: Giám Đốc Điều Hành, Phòng Kế Hoạch Chiến Lược,
Bộ Phận Kế Hoạch Ngân Hàng Thương Mại Toàn Cầu, MUFG
Bank, Ltd.



M.N

NOTARIAL CERTIFICATE

This is to certify that Erika Kikuchi an agent of Masashige Nakazono who is authorized to sign to the attached document on behalf of MUFG Bank, Ltd., stated in my presence that said Masashige Nakazono acknowledged to have signed the said document.

Dated this 10th day of March, 2021.



A handwritten signature in black ink, appearing to read 'S. Ono', written over a horizontal line.

ONO Shigekuni

NOTARY

3-1, Marunouchi 3-chome,
Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

ATTACHED TO
TOKYO LEGAL AFFAIRS BUREAU





ĐẠI SỨ QUÁN NƯỚC CHXHCN VIỆT NAM TẠI NHẬT BẢN
EMBASSY OF THE S.R. OF VIET NAM IN JAPAN
CHỨNG NHẬN/HỢP PHÁP HÓA LÃNH SỰ
CONSULAR AUTHENTICATION

1. Quốc gia: VIỆT NAM
Country: Viet Nam
Giấy tờ, tài liệu này
This public document
 2. Do ông (bà): **TANAKA TOSHIE** ký
Has been signed by
 3. Với chức danh: **CÔNG CHỨC**
Acting in the capacity of OFFICIAL
 4. Và con dấu của: **BỘ NGOẠI GIAO NHẬT BẢN**
Bears the seal/stamp of: MINISTRY OF FOREIGN AFFAIRS OF JAPAN
- được chứng nhận/hợp pháp hóa lãnh sự
Certified
5. Tại: Tô-ki-ô
At: Tokyo
 6. Ngày: **11/3/2021**
The (dd/mm/yyyy)
 7. Cơ quan cấp: ĐÀI SỨ QUÁN NƯỚC CHXHCN VIỆT NAM TẠI NHẬT BẢN
By EMBASSY OF THE S.R. OF VIET NAM IN JAPAN
 8. Số: **40-04G/HPHLS**
Nº

KT. Đại sứ/On behalf of the Ambassador
Công sứ/Minister



LAM THI THANH PHUONG



認 証

添付書面における作成名義人株式会社三菱UFJ銀行グローバル
ルコマーシャルバンキング企画部次長中藺昌茂の代理人菊池絵梨香
は、当職の面前において本人が作成名義人の署名を自認していると
陳述した。以下余白。

よって、これを認証する。

令和3年 3 月 10 日、本公証人役場において
東京都千代田区丸の内三丁目3番1号
東京法務局所属

公 証 人
Notary

大野重国
ONO Shigekuni



総公証 №102169 号

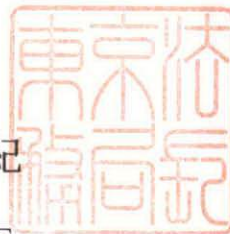
証 明

上記署名は、東京法務局所属公証人の署名に相違ないものであり、かつ、その押印は、
真実のものであることを証明する。

令和3年 3 月 10 日

東京法務局長

山西 宏紀



CERTIFICATE

This is to certify that the signature affixed above has been provided by Notary,
duly authorized by the Tokyo Legal Affairs Bureau and that the Official Seal
appearing on the same is genuine.

Date Mar.10.2021

YAMANISHI Hiroki

Director of the Tokyo Legal Affairs Bureau

For legalization by the foreign consul in
Japan, this is to certify that the Seal
affixed hereto is genuine.

Date Mar.10.2021

Tanaka Toshie

TANAKA Toshie

Tokyo, _____

Official
Ministry of Foreign Affairs
(Consular Service Division)

